

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 68/2023/HS-ST

Ngày: 13/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Khanh – Nguyên Hiệu trưởng trường THCS Trung Mỹ Tây 1.

Bà Nguyễn Thị Kim Liên – Nguyên kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Nguyệt Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Hoài Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2023/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

Nguyễn Đình H - sinh ngày: 13/7/2004 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Địa chỉ thường trú: ấp TT2, xã TH, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Nhà không số, Tổ A, ấp TT 2, xã TH, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Lê Đình T1 và bà Nguyễn Thị Kim C; Gia đình có hai chị em, bị cáo con thứ hai; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/01/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm theo Bản án số 21/2022/HSST tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đang chờ thi hành án; Bị cáo bị bắt ngày 23/6/2022, bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Trần Ngọc T - sinh ngày: 07/5/2005 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Địa chỉ thường trú: LQD, Phường B, quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là LQD, Phường D, quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Ngọc T2 và bà Trần Thị Thanh T3 (chết); Gia đình có hai anh em, bị cáo con thứ hai; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 10/8/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm theo Bản án số 143/2022/HSST tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đang chờ thi hành án; Bị cáo bị bắt ngày 23/6/2022, bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Ngọc T: Ông Nguyễn Ngọc T2 (cha ruột, có mặt)

Địa chỉ: Ấp G, xã PVH, huyện BC, Tp.Hồ Chí Minh.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Ngọc T: Ông Hoàng Công K, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Địa chỉ: NTP, Phường E, Quận F, Tp.Hồ Chí Minh.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình H: Ông Đặng Văn Y - Ông Trần Bá H1, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Địa chỉ: NTP, Phường E, Quận F, Tp.Hồ Chí Minh.

Bị hại:

1. Anh Nguyễn Xuân T4 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Đ1, xã TTT, huyện HM, Tp.Hồ Chí Minh.

2. Bà Vũ Thị T5 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp V, xã ĐT, huyện HM, Tp.Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 23/6/2022, Nguyễn Đình H và Trần Ngọc T uống cà phê xong, do cần tiền tiêu xài nên H rủ T cùng đi cướp giật tài sản, T đồng ý. H điều khiển xe máy hiệu Honda Dream, biển số 67H2-3068 chở T ngồi sau, lúc này H đưa cho T 01 bình xịt hơi cay để đề phòng sau khi cướp giật được tài sản nếu có người truy đuổi sẽ sử dụng. Sau đó, H điều khiển xe chở T đi lòng vòng tìm tài sản để giật.

Khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, khi đến khu vực đường Trung Mỹ Tây 13, thuộc phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, H phát hiện chị Vũ Thị T5 điều khiển xe mô tô biển số 59G2-593.00 lưu thông trên đường Trung Mỹ Tây 13 theo hướng từ đường Song Hành Quốc lộ 22 ra hướng đường Tô Ký, trên hộc xe phía trước bên trái chị T5 có để 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Note 20 Ultra 5G nên H ra hiệu cho T chuẩn bị giật điện thoại di động. Khi chị T5 đang dừng đèn đỏ trước địa chỉ A27 đường Trung Mỹ Tây 13, tổ 25, khu phố 2, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 thì H điều khiển cho xe vượt lên, áp sát vào bên trái xe của chị T5 để cho T ngồi phía sau dùng tay phải giật lấy điện thoại di động Samsung Galaxy Note 20 Ultra 5G của chị T5 rồi tăng ga tẩu thoát. Sau đó, chị Vũ Thị T5 đến Công an phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 trình báo.

Khoảng 09 giờ 37 phút, sau khi giật điện thoại di động của chị T5 thì H tiếp tục điều khiển xe máy hiệu Honda Dream, biển số 67H2-3068 chở T ngồi sau, đến trước Công ty HG, địa chỉ 58/6, đường Tân Xuân 6, ấp Mỹ Hòa 3, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, H phát hiện anh Nguyễn Xuân T4 (là nhân viên Shipper của GHN) đang điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, BS: 59P1 – 715.01, sử dụng điện thoại hiệu

VSMART, màu trắng để tìm địa chỉ giao hàng, H ra hiệu cho T biết để giật, rồi điều khiển xe áp sát vào bên trái của anh T4, T ngồi sau dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại này rồi tăng ga tẩu thoát. Bị cướp giật anh T4 truy hô và điều khiển xe gắn máy đuổi theo liên tục đến trước quán phở Ủ, thuộc ấp Đình, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, thì cả hai té ngã xuống đường. Anh T4 truy hô và cùng người đi đường hỗ trợ bắt quả tang T và H cùng vật chứng là chiếc điện thoại di động của anh T4 và 01 điện thoại di động màu hồng hiệu SamSung Galaxy Note 20 Ultra 5G trong người của T, bàn giao cho Công an xã Tân Xuân lập hồ sơ xử lý. Sau đó, Công an xã Tân Xuân chuyển đối tượng H cùng hồ sơ và vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hóc Môn thụ lý theo thẩm quyền. Riêng T lúc bị té ngã xe đã bị thương được lực lượng Công an đưa đến Bệnh viện Xuyên Á cấp cứu và điều trị.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hóc Môn, Nguyễn Đình H và Trần Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngoài ra, H và T còn khai nhận thực hiện 3 vụ cướp giật điện thoại trên địa bàn xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn và phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, riêng H còn thực hiện 01 vụ cướp giật tài sản cùng lên L (chưa rõ lai lịch) trên địa bàn xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn. Tất cả các vụ cướp giật tài sản trên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được bị hại, không thu giữ được vật chứng là tài sản bị chiếm đoạt nên chưa đủ căn cứ để xử lý.

Kết luận định giá tài sản số 118/KL-HĐĐGTS ngày 11/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Vsmart, màu trắng, Roy 4, Ram 4 Gb, bộ nhớ trong 64Gb có giá 1.500.000đồng.

Kết luận định giá tài sản số 277/KL-HĐĐGTS ngày 19/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận 12 kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 20, số Imei: 354626/22/649593/9 có giá 11.000.000đồng.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 nón bảo hiểm màu xanh; 01 đôi dép màu đỏ đen, thu giữ của Trần Ngọc T;
- 01 điện thoại di động Iphone 7, màu đen, số máy: 3C236T/A, số Seri: DX3Y20FDHG7X;
- 01 xe gắn máy hiệu Dream, BS: 67H2 – 3068, SK: NJ100 – 200058109, SM: LC152FMG – 1 – A – 00091982 đứng tên đăng ký chủ sở hữu là Lê Thị H2. Quá trình điều tra không xác định được chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu đến nay vẫn chưa ai đến làm việc;
- 01 điện thoại di động hiệu Vsmart, màu trắng, Roy 4, Ram 4 Gb, bộ nhớ trong 64Gb, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã trả lại cho anh T4;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 20, số Imei: 354626/22/649593/9, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã trả lại cho chị T5.
- 01 bình xịt hơi cay được quấn băng keo màu đen bên ngoài. Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển Công an huyện Hóc Môn xử phạt hành chính đối với H và T về hành vi

tàng trữ công cụ hỗ trợ (theo quy định tại điểm a, khoản 4, điều 11, nghị định 144/2021/ND-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ).

Về dân sự bị hại Vũ Thị T5 và Nguyễn Xuân T4 đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKS-HS ngày 16/01/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn để xét xử các bị cáo Trần Ngọc T, Nguyễn Đình H về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả do hành vi của các bị cáo đối với người bị hại và đối với xã hội đồng thời nêu lên tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội cướp giật tài sản và đề nghị:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Ngọc T từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về vật chứng: Đề nghị trả lại cho Nguyễn Đình H 01 điện thoại di động Iphone 7, màu đen, số máy: 3C236T/A, số Seri: DX3Y20FDHG7X; Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 nón bảo hiểm màu xanh, 01 đôi dép màu đỏ đen; Xử lý theo diện tài sản vắng chủ đối với 01 xe gắn máy hiệu Dream, BS: 67H2-3068, SK: NJ100-200058109, SM: LC152FMG – 1 – A – 00091982 đứng tên đăng ký chủ sở hữu là Lê Thị H2.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi như luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình H _ ông Trần Bá H1 phát biểu: Không tranh luận về tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tuổi đời còn nhỏ, nhận thức pháp luật hạn chế, một trong hai người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Huy 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù là phù hợp.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình H _ ông Đặng Văn Y thống nhất với lời bào chữa của ông Trần Bá H1.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Ngọc T phát biểu: Đồng ý về tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa thành niên, nhận thức pháp luật hạn chế, người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm

s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo T mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát.

Những người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Ngọc T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Người bị buộc tội và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại Vũ Thị T5 (có đơn xin vắng mặt khi xét xử) và Nguyễn Xuân T4 vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, bị hại đã cung cấp lời khai và việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt các bị hại.

[3] Tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo Trần Ngọc T, Nguyễn Đình H phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ của vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận vì mục đích có tiền tiêu xài cá nhân nên ngày 23/6/2022, H rủ T cùng đi cướp giật tài sản, T đồng ý. H điều khiển xe máy hiệu Honda Dream, biển số 67H2-3068 chở Tiến ngồi sau. Khoảng 9 giờ 15 phút cùng ngày, khi đến khu vực đường Trung Mỹ Tây 13, thuộc phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, H phát hiện chị Vũ Thị T5 điều khiển xe mô tô biển số 59G2-593.00 lưu thông trên đường Trung Mỹ Tây 13 theo hướng từ đường Song Hành Quốc lộ 22 ra hướng đường Tô Ký, trên học xe phía trước bên trái chị T5 có đề 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Note 20 Ultra 5G. Khi chị T5 đang dừng đèn đỏ trước địa chỉ A27 đường Trung Mỹ Tây 13, tổ 25, khu phố 2, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 thì H điều khiển cho xe vượt lên, áp sát vào bên trái xe của chị T5 để cho T ngồi phía sau dùng tay phải giật lấy điện thoại di động Samsung Galaxy Note 20 Ultra 5G của chị T5 rồi tăng ga tẩu thoát. Đến khoảng 09 giờ 37 phút cùng ngày, H tiếp tục chở T ngồi sau, đến trước Công ty HG, địa chỉ 58/6, đường Tân Xuân 6, ấp Mỹ Hòa 3, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, H phát hiện anh Nguyễn Xuân T4 (là nhân viên Shipper của GHN) đang điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, BS: 59P1 – 715.01, sử dụng điện thoại hiệu VSMART, màu trắng, H điều khiển xe áp sát vào bên trái của anh T4, T ngồi sau dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại này rồi cả hai tăng ga tẩu thoát. Hành vi công khai nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của người khác rồi tẩu thoát của các bị cáo tại mỗi lần như trên đều đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự. Các bị cáo dùng xe máy để cướp giật tài sản của người khác là đã dùng thủ đoạn nguy hiểm để thực hiện hành vi phạm tội theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử các bị cáo theo điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo luật định.

[4] Hội đồng xét xử đánh giá về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi của từng bị cáo như sau: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn trong đó bị cáo H đóng vai trò lớn trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, là người chủ động rủ rê, chuẩn bị bình xịt hơi cay, là người điều khiển xe máy chở bị cáo T cướp giật tài sản của người khác, còn bị cáo T là người trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật nên cần có hình phạt tương xứng với vai trò của từng bị cáo. Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự (phạm tội hai lần trở lên). Bị cáo H rủ T (người chưa đủ 18 tuổi) đi cướp giật tài sản nên bị cáo H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội theo điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn là có căn cứ nên chấp nhận. Từ đó, không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo H.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại chị T5 xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận định, hành vi phạm tội của các bị cáo là tảo bạo, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục đối với các bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét về dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vsmart, màu trắng, Roy 4, Ram 4 Gb, bộ nhớ trong 64Gb, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 20, số Imei: 354626/22/649593/9: Cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị hại là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết nữa.

[7.2] Đối với 01 điện thoại di động Iphone 7, màu đen, số máy: 3C236T/A, số Seri: DX3Y20FDHG7X (thu giữ của H): Trong quá trình điều tra xác định được không liên quan đến vụ án và là tài sản riêng của bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định trả lại cho bị cáo H.

[7.3] Đối với 01 nón bảo hiểm màu xanh, 01 đôi dép màu đỏ đen: Bị cáo Trần Ngọc T và đại diện hợp pháp của bị cáo không yêu cầu nhận lại các tài sản này, Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tịch thu, tiêu hủy.

[7.4] Đối với 01 xe gắn máy hiệu Dream, BS: 67H2 – 3068, SK: NJ100 – 200058109, SM: LC152FMG – 1 – A – 00091982 đứng tên đăng ký chủ sở hữu là Lê Thị H2. Quá trình điều tra không xác định được chủ sở hữu. Hội đồng xét xử quyết định giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn tiếp tục thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng để truy tìm chủ sở hữu. Trong thời hạn 12 tháng kể từ

ngày thông báo, nếu có người xuất trình đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh là chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại xe cho họ. Sau 12 tháng kể từ ngày thông báo mà không xác định được ai là chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 56, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội “Cướp giật tài sản”, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt 09 (chín) tháng tù của Bản án số 21/2022/HS-ST ngày 26/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2022, thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2021 đến ngày 01/7/2021 (xác định theo Bản án số 21/2022/HS-ST ngày 26/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn) được trừ vào thời gian chấp hành án.

2. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 56, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc T phạm tội “Cướp giật tài sản”, xử phạt bị cáo Trần Ngọc T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt 12 (mười hai) tháng tù của Bản án số 143/2022/HS-ST ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, buộc bị cáo Trần Ngọc T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2022, thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/4/2022 đến ngày 13/4/2022 (xác định theo Bản án số 143/2022/HS-ST ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn) được trừ vào thời gian chấp hành án.

3. Căn cứ điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho Nguyễn Đình H 01 điện thoại di động Iphone 7, màu đen, số máy: 3C236T/A, số Seri: DX3Y20FDHG7X.

Tịch thu, tiêu hủy 01 nón bảo hiểm màu xanh, 01 đôi dép màu đỏ đen.

Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn tiếp tục thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng để truy tìm chủ sở hữu đối với 01 xe gắn máy hiệu Dream, BS: 67H2 – 3068, SK: NJ100 – 200058109, SM: LC152FMG – 1 – A – 00091982. Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày thông báo, nếu có người xuất trình đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh là chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại xe cho họ. Sau 12 tháng kể từ ngày thông báo mà không xác định được ai là chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

(Vật chứng được ghi theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 16/01/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn).

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Ngọc T, người bào chữa cho bị cáo Trần Ngọc T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

6. Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Công an Tp. HCM;
- VKSND H.HM;
- Công an H.HM;
- Chi Cục THA DS H.HM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Phương Nam